

Số: LQSL_710/22h30/DBQG

Hà Nội, ngày 13 tháng 9 năm 2026

**TIN CẢNH BÁO LŨ QUÉT SẠT LỞ ĐẤT, SỤT LÚN ĐẤT DO MƯA LŨ
HOẶC DÒNG CHẢY TRÊN KHU VỰC CÁC TỈNH/THÀNH PHỐ TỪ
HÀ TỈNH ĐẾN ĐÀ NẴNG**

1. Tình hình mưa đã qua:

Trong 24 giờ qua (từ 22 giờ ngày 12/9 đến 22 giờ ngày 13/9), khu vực các tỉnh/thành phố từ Hà Tĩnh đến TP Đà Nẵng đã có mưa to, có nơi mưa rất to như: Kỳ Thượng 310,2mm (Hà Tĩnh); Tà Long 444,8mm (Quảng Trị); Tà Lương 342,4mm (TP. Huế); Thủy điện TrHy 73,4mm (TP. Đà Nẵng);...

Mô hình độ ẩm đất cho thấy một số khu vực thuộc các tỉnh trên đã gần bão hòa (trên 85%) hoặc đạt trạng thái bão hòa.

2. Cảnh báo mưa trong thời gian tiếp theo:

Trong 06 giờ tới, khu vực các tỉnh/thành phố trên tiếp tục có mưa với lượng mưa tích lũy phổ biến như sau: Hà Tĩnh, Quảng Trị từ 30-70mm, có nơi trên 120mm; Huế và TP. Đà Nẵng từ 5-15mm, có nơi trên 40mm.

3. Cảnh báo nguy cơ:

Trong 06 giờ tới, nguy cơ xảy ra lũ quét trên các sông, suối nhỏ, sạt lở đất trên sườn dốc tại nhiều xã/phường (*Chi tiết được đính kèm trong Phụ lục 1*).

4. Cảnh báo cấp độ rủi ro thiên tai do lũ quét, sạt lở đất, sụt lún đất do mưa lũ hoặc dòng chảy: Cấp 1; *Quảng Trị và TP. Huế: Cấp 2.*

5. Cảnh báo tác động của lũ quét, sạt lở, sụt lún đất do mưa lũ hoặc dòng chảy:

Lũ quét, sạt lở đất có thể gây tác động rất xấu đến môi trường, uy hiếp tính mạng của người dân; gây tắc nghẽn giao thông cục bộ, làm ảnh hưởng tới quá trình di chuyển của các phương tiện; phá hủy các công trình dân sinh, kinh tế gây thiệt hại cho các hoạt động sản xuất, hoạt động kinh tế - xã hội.

Kiến nghị các cơ quan chức năng tại địa phương lưu ý rà soát các điểm nghẽn dòng, các vị trí xung yếu trên địa bàn để có biện pháp phòng tránh, ứng phó.

Tin phát lúc: 22h30

**Người chịu trách nhiệm
ban hành bản tin**



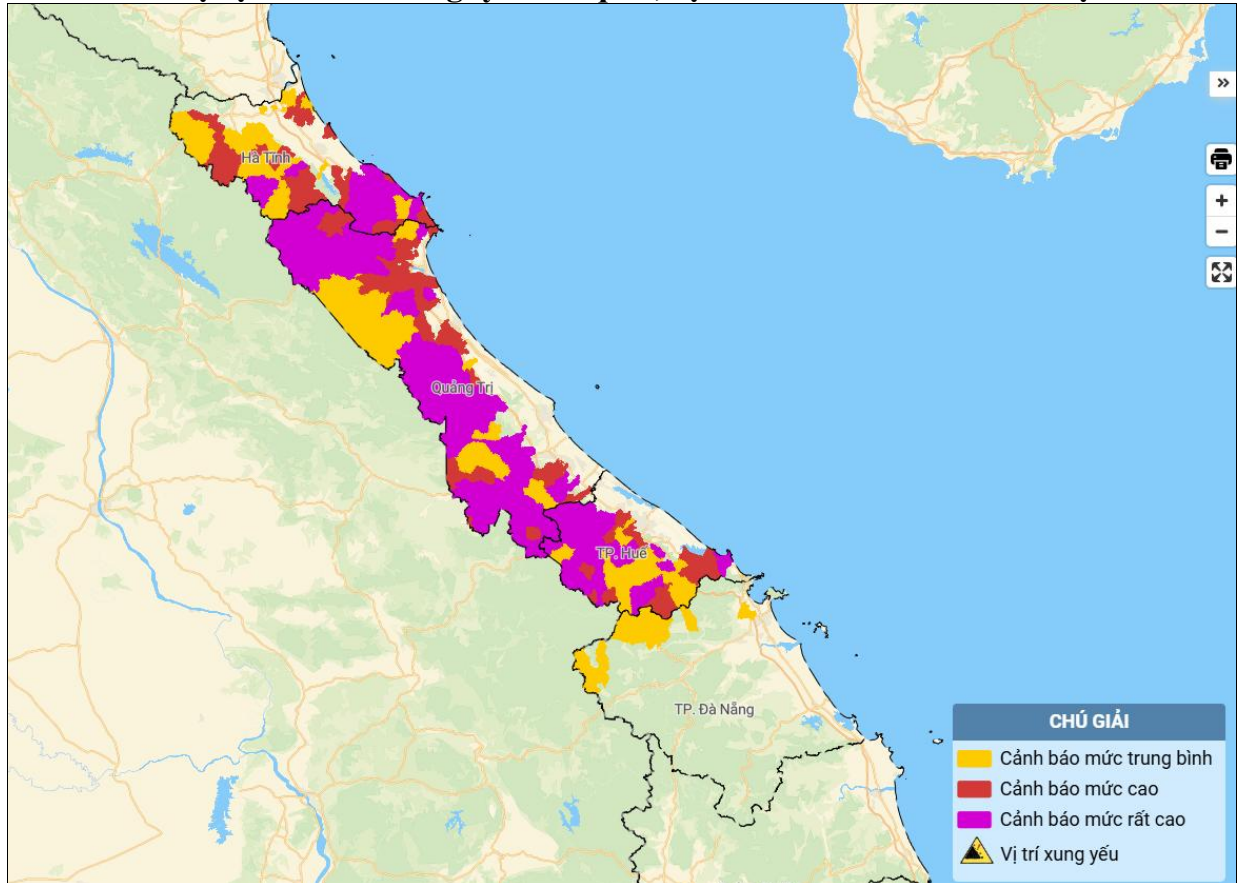
Nguyễn Hoàng Minh

PHỤ LỤC

Phụ lục 1: Danh sách các khu vực có nguy cơ xảy ra lũ quét, sạt lở đất đá trong 06 giờ tới

TT	Tỉnh/Thành phố	Xã/Phường
1	Hà Tĩnh	<i>Cầm Lạc, Cầm Trung, Hương Khê, Hương Phố, Hương Xuân, Kỳ Anh, Kỳ Hoa, Kỳ Khang, Kỳ Lạc, Kỳ Thượng, Kỳ Văn, Kỳ Xuân, P. Hải Ninh, P. Hoàng Sơn, P. Sông Trí, P. Vũng Áng; Cẩm Hưng, Cẩm Xuyên, Can Lộc, Cổ Đạm, Hà Linh, Hồng Lộc, Hương Bình, Hương Đô, Mai Phụ, P. Nam Hồng Lĩnh, Phúc Trạch, Sơn Kim 2, Sơn Tây, Thạch Khê, Tùng Lộc, Vũ Quang; Cẩm Duệ, Đức Đồng, Đức Minh, Đức Quang, Đức Thọ, Mai Hoa, Nghi Xuân, P. Bắc Hồng Lĩnh, Sơn Kim 1, Thạch Xuân, Thượng Đức, Trường Lưu.</i>
2	Quảng Trị	<i>A Dơi, Ba Lòng, Bồ Trạch, Cam Lộ, Cồn Tiên, Đakrông, Dân Hóa, Đông Lê, Đông Trạch, Hải Lăng, Hiếu Giang, Hướng Hiệp, Hướng Lập, Hướng Phùng, Khe Sanh, Kim Điền, Kim Ngân, Kim Phú, La Lay, Lao Bảo, Lìa, Minh Hóa, P. Quảng Trị, Phong Nha, Phú Trạch, Tà Rụt, Tân Lập, Tân Thành, Trường Sơn, Tuyên Bình, Tuyên Hóa, Tuyên Lâm, Tuyên Phú, Tuyên Sơn; Ái Tử, Bắc Trạch, Hòa Trạch, Hoàn Lão, Lệ Ninh, Nam Ba Đồn, Nam Gianh, Nam Hải Lăng, P. Đông Sơn, Quảng Ninh, Quảng Trạch, Tân Gianh, Triệu Phong, Trung Thuần, Trường Ninh, Trường Phú; Bến Quan, Thượng Trạch.</i>
3	TP. Huế	<i>A Lưới 1, A Lưới 2, A Lưới 3, A Lưới 4, A Lưới 5, Bình Điền, Chân Mây - Lăng Cô, Hưng Lộc, Long Quảng, Nam Đông, P. Phong Điền, P. Phong Thái, P. Phú Bài; Khe Tre, Lộc An, P. Hương An, P. Hương Trà, P. Kim Long, P. Kim Trà, Phú Lộc, Vinh Lộc;</i>
4	TP. Đà Nẵng	<i>Avường, Bà Nà, Đông Giang, Hùng Sơn, La Êê, P. An Khê, P. Hòa Khánh, Sông Kôn, Tây Giang.</i>

Phụ lục 2: Bản đồ nguy cơ lũ quét, sạt lở đất đá trên các khu vực



(Chi tiết tại đường link: <http://luquetsatlo.nchmf.gov.vn>)